TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **25**/2020/QĐST-VHNGĐ	Chương Mỹ, ngày 17 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – HÀ NỘI.

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn Nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn Nhân và gia đình thụ lý số 18/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm A75. HKTT và cư trú: Số nhà A, tổ 6, khu T, thị trấn X, huyện C, Hà Nội.

2. Anh Trịnh Hiền Nh, sinh năm A70. HKTT: Học viện H – thuộc S, thị xã S, Hà Nội. Hiện cư trú: Số nhà A, tổ 6, khu T, thị trấn X, huyện C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã tiến hành lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành với nội dung:

[1]. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn X, huyện C, Hà Nội vào ngày 04/12/1996. Anh Nh và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh có hai con chung là Trịnh Minh H, sinh ngày 23/8/A98 và Trịnh Đức A, sinh ngày 29/7/2006.

Trịnh Minh H đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần.

Chị Nguyễn Thị Thanh T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Đức A, sinh ngày 29/7/2006 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trịnh Hiền Nh có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Nh tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh có hai con chung là Trịnh Minh H, sinh ngày 23/8/A98 và Trịnh Đức A, sinh ngày 29/7/2006.

Trịnh Minh H đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần.

Chị Nguyễn Thị Thanh T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Đức A, sinh ngày 29/7/2006 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trịnh Hiền Nh có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung : Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trịnh Hiền Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Hiền Nh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Được đối trừ tiền tạm ứng lệ phí đã

nộp theo Biên lai số 4510 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn X (số 95/A96);
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai